

ST 10 NON-SHRINK GROUT 3 COMPONENT EPOXY RESIN

VỮA KHÔNG CO NGÓT GỐC EPOXY 3 THÀNH PHẦN

Description / Mô tả

ST 10 is non-shrink grout 3-component solvent free, self-leveling epoxy grout system.

ST 10 là hệ thống vữa epoxy không co ngót tự san phẳng 3 thành phần không dung môi.

Uses/ Ứng dụng

- High strength grouting of: Anchors bar, tie rods, crash barrier post, fence and railing posts.
- *Vữa cường độ cao cho: Thanh neo, thanh giằng, trụ chống va đập, trụ hàng rào lan can.*
- Under grouting and bedding of: Base plates, mechanical bridge joint, bridge bearing, machine base for large compressors, heavy machineries.
- *Bọc vữa và lót nền cho: Tấm đế, khớp cầu cơ khí, gối cầu, bệ máy cho máy nén lớn, máy móc hạng nặng.*
- Tie less rail grouting: Crane rails, light rail and permanent way in tunnels, light rail and permanent way on bridges.
- *Rót vữa trên đường ray: Đường ray cần trục, đường ray cố định trong đường hầm, đường ray vĩnh viễn trên cầu.*

Technical data / Thông số kỹ thuật

Property <i>Chỉ tiêu</i>	Results <i>Kết quả</i>	Standard <i>Tiêu chuẩn</i>
Colour <i>Màu sắc</i>	Dark Grey <i>Màu xám đen</i>	
Specific gravity <i>Tỷ trọng (g/cm³)</i>	2.00 ± 0.1	TCVN 3731 : 1982
Compressive strength <i>Cường độ chịu nén</i>	80 N/mm ² (±10%)(7 days, 27°C)	ASTM C349/C109
Adhesive strength <i>Độ bám dính</i>	On concrete >2 N/mm ² (concrete failure) <i>Trên bê tông >2 N/mm² (phá vỡ bê tông)</i>	ASTM D7234-12

Application / Thi công

All surface must be free from standing water and all loosely adhering particles, cement laitance should be removed by machine means.

Tất cả bề mặt không được đọng nước và bụi bẩn các chất rơi rớt, vữa xi măng phải được loại bỏ bằng máy mài.

Mix comp. A&B together for at least 3 minutes with a slow speed electric drill (max, 400rpm) Then add aggregates (comp. C) and continue mixing until a homogeneous flowing mortar is achieved (- 5mins.).

Trộn hỗn hợp A & B khoảng 3 phút bằng máy khuấy tốc độ chậm (tối đa khoảng 400 vòng /phút) Sau đó thêm cốt liệu (thành phần C) vào và tiếp tục trộn cho đến khi đạt độ chảy đồng nhất (khoảng 5 phút).

When grouting under bearing plates, ensure there is sufficient pressure to maintain movement of the grout. Air must be allowed to escape. For large volume, apply more than one layer, ensuring the previous layer has hardened and cooled.

Khi bơm vữa dưới các tấm chịu lực phải đảm bảo đủ áp lực để duy trì chuyển động của vữa. Không khí phải được phép thoát ra ngoài. Đối với khối lượng lớn, thi công nhiều hơn một lớp phải đảm bảo lớp trước đã đông cứng và nguội.

Packing & Coverage / Đóng gói & Định mức

Packing Size / Quy cách	:	18 kg/set (A+B+C) 18 kg/bộ (A+B+C)
Storage condition	:	Dry, cool, shaded place.
Bảo quản	:	Nơi khô ráo, thoáng mát
Shelf life	:	12 months
Hạn sử dụng	:	12 tháng

Reference No. ST 10/06012025

Tham chiếu ST 10/06012025